

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B3LX**
Mã MH/MĐ: **MH02107**
Tên MH/MĐ: **Kỹ năng mềm**
Số TC: **2**

Năm học: **23-24**
Học kỳ: **01**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2254802033213	Huỳnh Tuấn	Anh	24/05/2007			7.5	7.5				5.0		6.0
2	2254802033217	Đặng Thành	Đạt	19/09/2006			8.5	8.0				5.0		6.3
3	2254802033219	Nguyễn Ngọc	Hân	11/08/2007			6	7.5				0.0		2.8
4	2254802033221	Lê Thị Mỹ	Hằng	04/12/2007			9	8.5				7.8		8.1
5	2254802033224	Lê Minh	Hưng	19/06/2007			7.5	7.5				5.0		6.0
6	2254802033225	Cao Thị Kim	Hương	08/02/2007			9	8.5				6.0		7.1
7	2254802033229	Đoàn Minh	Mẫn	12/05/2007			7.5	8.0				5.0		6.1
8	2254802033234	Nguyễn Minh	Như	30/03/2007			7.5	7.5				5.0		6.0
9	2254802033241	Cao Nhật	Tân	16/09/2007			9	8.5				5.5		6.8
10	2254802033243	Nguyễn Phan Huỳnh	Trâm	06/12/2007			7	8.0				6.0		6.7
11	2254802033244	Nguyễn Thị Thùy	Trang	14/08/2007			9.5	9.0				6.0		7.3
12	2254802033245	Tất Thị Kim	Trang	31/01/2007			8.5	7.0				0.0		3.0
13	2254802033246	Nguyễn Triệu	Vý	30/10/2007			6	7.0				6.3		6.4
14	2254802033247	Sơn Thị Thu	Yến	10/05/2007			5	6.0				7.8		6.9

Châu Đốc, ngày 22 tháng 2 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Ngọc Phương Thùy